

**Bảng đối sánh mục tiêu, CDR của CTĐT ngành CTXH  
các phiên bản 2017, 2019 và 2021.**

**1. Đánh giá chung**

Về cơ bản, cả hai chương trình đào tạo (CTĐT) đều hướng đến mục tiêu chung là đào tạo Cử nhân ngành Công tác xã hội có đủ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất để thực hành nghề sau khi tốt nghiệp. Tuy nhiên, hai chương trình có sự khác biệt rõ rệt về cấu trúc, phương pháp tiếp cận và mức độ chi tiết hóa trong việc xác định mục tiêu và chuẩn đầu ra.

CTĐT năm 2021: Tiếp cận theo mô hình CDIO, nhấn mạnh vào một quy trình năng lực khép kín từ hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai đến vận hành. Cấu trúc CDR rất chi tiết và phân cấp theo ký hiệu PLO.

CTĐT năm 2019: Xây dựng dựa trên Khung năng lực và phân chia CDR theo các cấp độ năng lực khác nhau. Chương trình này tập trung vào việc mô tả các khối kiến thức và nhóm năng lực một cách tường minh.

**2. Đối sánh chi tiết về mục tiêu và chuẩn đầu ra**

**2.1. Về Mục tiêu đào tạo**

	<b>Điểm tương đồng</b>	<b>Điểm khác biệt</b>
<b>Mục tiêu tổng quát</b>	Cả hai chương trình đều nhằm đào tạo sinh viên tốt nghiệp có: Kiến thức nền tảng về khoa học xã hội và nhân văn; Kiến thức chuyên sâu về ngành Công tác xã hội; Phẩm chất cá nhân, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp cần thiết; Năng lực làm việc trong bối cảnh trong nước và quốc tế.	Cách diễn đạt và trọng tâm: CTĐT năm 2021: Nhấn mạnh năng lực “xác định, đánh giá, xây dựng và thực hiện các hoạt động công tác xã hội”. CTĐT năm 2017 và 2019 Nhấn mạnh năng lực “thu hút sự tham gia, đánh giá, can thiệp và lượng giá hoạt động Công tác xã hội”. Từ “lượng giá” (đánh giá hiệu quả/tác động) được nêu bật rõ hơn.
<b>Mục tiêu cụ thể</b>	Đều hướng tới việc trang bị cho sinh viên các nhóm năng lực chính về: Kiến thức ngành; Kỹ năng và phẩm chất nghề nghiệp; Kỹ năng	Cấu trúc và thuật ngữ: CTĐT năm 2021: Sử dụng ký hiệu PO như PO1, PO2, PO3, PO4 để hệ thống hóa mục tiêu. CTĐT năm 2017,

	giao tiếp và làm việc nhóm; Năng lực thực hành nghề nghiệp trong bối cảnh thực tế .	2019: Trình bày mục tiêu cụ thể dưới dạng một danh sách các gạch đầu dòng được đánh số (1, 2, 3, 4) và các mục con .
--	---	--

## 2.2. Về chuẩn đầu ra

	<b>Điểm tương đồng</b>	<b>Điểm khác biệt</b>
<b>Cấu trúc tổng thể</b>	Cả ba chương trình đều cấu trúc CĐR xoay quanh 4 nhóm năng lực cốt lõi: 1. Kiến thức và Lập luận ngành: Bao gồm kiến thức cơ bản, cơ sở ngành và chuyên ngành; 2. Kỹ năng nghề nghiệp và Phẩm chất cá nhân: Bao gồm kỹ năng tư duy, đạo đức, thái độ chuyên nghiệp; 3. Kỹ năng làm việc nhóm và Giao tiếp: Bao gồm kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, sử dụng ngoại ngữ; 4. Năng lực thực hành chuyên môn: Liên quan đến quy trình làm việc với thân chủ (cá nhân, nhóm, cộng đồng) .	Hệ thống hóa và mức độ chi tiết: CTĐT năm 2021: Sử dụng hệ thống phân cấp chi tiết theo PLO , được chia nhỏ thành các cấp (ví dụ: PLO1.1 -> 1.1.1, 1.1.2) . Cách tiếp cận này rất chi tiết, phù hợp với việc triển khai và đánh giá theo mô hình CDIO. Còn CTĐT 2017, 2019 (Khung năng lực): Phân chia CĐR thành cấp độ 3 và cấp độ 4 , thể hiện sự tiến triển trong năng lực của sinh viên; CĐR được mô tả chi tiết theo từng học phần và khối kiến thức cụ thể (ví dụ: kiến thức về Triết học, Tâm lý học, Xã hội học được liệt kê rõ ràng).
<b>Nội dung cụ thể</b>	Nội dung các CĐR trong từng nhóm năng lực về cơ bản là tương tự nhau, bao quát các kiến thức và kỹ năng thiết yếu của ngành như: Lý thuyết CTXH, hành vi con người và môi trường xã hội, chính sách xã hội; Các phương pháp CTXH với cá nhân, nhóm, cộng đồng; Kỹ năng nghiên	Sự nhấn mạnh và thuật ngữ: CTĐT năm 2021: Sử dụng các động từ hành động mạnh như “Áp dụng”, “Vận dụng”, “Thể hiện” gắn liền với từng CĐR để thể hiện rõ năng lực đầu ra. CTĐT năm 2017, 2019 (Khung năng lực): - Nhóm năng lực thứ 4 được gọi tên là “Năng lực thu

	<p>cứu, tư duy phản biện, giao tiếp, thuyết trình .</p>	<p>hút sự tham gia, đánh giá, can thiệp và lượng giá” , nhấn mạnh vào hai khâu "thu hút tham gia” và “lượng giá” một cách rõ ràng; Cung cấp một bảng mô tả chi tiết các cấp độ năng lực và động từ tương ứng (ví dụ: Cấp độ 3 là “Có khả năng ứng dụng”, Cấp độ 4 là “Có khả năng phân tích”) , giúp làm rõ hơn yêu cầu cho từng CDR.</p>
--	---	---

### 3. Kết luận

Sự khác biệt lớn nhất giữa hai chương trình không nằm ở nội dung đào tạo cốt lõi mà ở phương pháp luận và cấu trúc chương trình.

Chương trình năm 2021 hiện đại hơn với cách tiếp cận theo CDIO, tập trung vào việc xây dựng một chu trình năng lực hoàn chỉnh và có cấu trúc CDR phân cấp, chi tiết.

Chương trình năm 2017, 2019 theo một mô hình truyền thống hơn dựa trên Khung năng lực, mô tả chi tiết các khối kiến thức và phân cấp CDR theo các cấp độ năng lực rõ ràng, giúp người học và nhà tuyển dụng dễ hình dung hơn về mức độ thành thạo.